

Số: 34 /2016/NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày 08 tháng 12 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT**

Về sửa đổi, bổ sung một số nội dung chi tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 102/2013/NQ-HĐND ngày 12/12/2013 của HĐND tỉnh về quy định một số chế độ, định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Quảng Nam

SỞ TƯ PHÁP QUẢNG NAM

<b>ĐẾN</b>	Số: 4153
	Ngày: 28/12/2016

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 3**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 13 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII quy định về chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân;*

*Xét Tờ trình số 25/TTr-TTHĐ ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về đề nghị bổ sung một số nội dung chi tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 102/2013/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2013 về quy định một số chế độ, định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Quảng Nam; Báo cáo thẩm tra số 87/BC-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số nội dung chi tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 102/2013/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2013 về quy định một số chế độ, định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Quảng Nam như sau:

1. Bổ sung vào Điểm a, Khoản 1, Mục II (chi hoạt động giám sát, khảo sát):

“Bộ hồ sơ giám sát (kế hoạch, quyết định, đề cương...) của các Ban của HĐND cấp xã: 100.000 đồng/bộ”.

“Báo cáo kết quả giám sát của các Ban của HĐND cấp xã: 150.000 đồng/báo cáo”.

2. Bổ sung vào Điểm a, Khoản 2, Mục II (chi hoạt động giám sát, khảo sát):

“Bộ hồ sơ khảo sát (kế hoạch, quyết định, đề cương...) của các Ban của

HĐND cấp xã: 100.000 đồng/bộ”.

“Báo cáo kết quả khảo sát của các Ban của HĐND cấp xã: 100.000 đồng/báo cáo”.

3. Sửa đổi Khoản 3, Mục VI (Trang phục):

“Đại biểu (trường hợp đồng thời là đại biểu HĐND 2 cấp thì được hưởng chế độ trang phục ở cả 2 cấp)”.

4. Bổ sung vào Khoản 3, Mục VII (chế độ hỗ trợ cho đại biểu):

“Hỗ trợ hoạt động đối với thành viên Ban của HĐND cấp xã: 50.000 đồng/người/tháng”.

5. Bổ sung Khoản 4 vào Mục VII (chế độ hỗ trợ cho đại biểu):

“4. Hỗ trợ hoạt động: Các chức danh Trưởng, Phó Trưởng ban các Ban của HĐND các cấp hoạt động kiêm nhiệm được hỗ trợ: Cấp tỉnh: Trưởng ban: 200.000 đồng/người/tháng; Phó Trưởng ban: 150.000 đồng/người/tháng. Cấp huyện (huyện, thị xã, thành phố): Trưởng ban: 150.000 đồng/người/tháng; Phó Trưởng ban: 100.000 đồng/người/tháng. Cấp xã: Trưởng ban: 100.000 đồng/người/tháng; Phó Trưởng ban: 70.000 đồng/người/tháng”.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

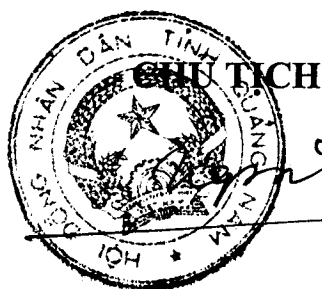
1. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện và Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa IX, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành./.

### **Nơi nhận:**

- UBTVQH;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBTVQH;
- Bộ Tài chính;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Q.Nam;
- Báo Q.Nam, Đài PT-TH Q.Nam;
- VP HĐND tỉnh: CPVP, CV;
- Lưu: VT, TH(Bình).



**Nguyễn Ngọc Quang**